

Số: 996 /QĐ-UBND

Gia Nghĩa, ngày 07 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố tại Tờ trình số 124/TTr-PGD&ĐT ngày 27 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa.

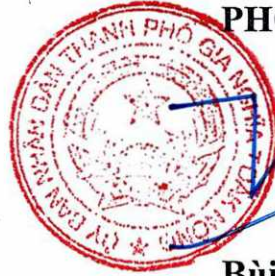
Điều 2. Giao phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố có trách nhiệm triển khai và hướng dẫn các trường học thực hiện Kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt, đồng thời báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố Gia Nghĩa, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Hiệu trưởng các trường học và Chủ tịch UBND các phường, xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Thành ủy (b/c);
- TT. HĐND thành phố (b/c);
- CT, PCT UBND TP;
- Lưu VT, PGD&ĐT (D).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Thị Kim Thư





KẾ HOẠCH

Huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa

(Kèm theo Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa)

I. YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC TUYỂN SINH

1. Tổ chức tuyển sinh đảm bảo công khai, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; đảm bảo tất cả các đối tượng trong độ tuổi đến trường trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa vào các lớp mẫu giáo 5 tuổi, lớp 1, lớp 6 ở tất cả các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở; thực hiện tốt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phân luồng sau trung học cơ sở.

2. Phân tuyến tuyển sinh trên cơ sở tất cả trẻ em trong độ tuổi đến trường đều được tạo điều kiện học tập tại các trường gần nơi cư trú nhất, phù hợp điều kiện đảm bảo chất lượng của các trường học.

Không nhận trẻ dưới tuổi và trái tuyến, riêng trái tuyến nếu cơ sở vật chất trường lớp đảm bảo thì các trường học báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo để có hướng xử lý. Địa bàn tuyển sinh được phân bổ phù hợp với vị trí địa lý, khoảng cách và điều kiện cơ sở vật chất từng trường. Đảm bảo số học sinh được học bán trú đối với cấp học mầm non và 2 buổi/ngày đối với cấp tiểu học. Trên cơ sở quy mô phát triển và điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, các trường học xây dựng kế hoạch dạy học năm học 2024-2025 đảm bảo mục tiêu chương trình giáo dục hiện hành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Công tác tuyển sinh phải đảm bảo đúng Điều lệ trường Mầm non, trường Tiểu học, trường Trung học cơ sở và Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Kế hoạch tuyển sinh phải được tuyên truyền, phổ biến rộng rãi để Nhân dân được biết; các trường học thực hiện tốt công tác điều tra, vận động trẻ trong độ tuổi ra lớp theo địa bàn được phân công; đảm bảo yêu cầu công tác phòng chống dịch ở người khi tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh.

5. Nghiêm cấm các trường học vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi thực hiện công tác tuyển sinh.

6. Đối với các trường mầm non ngoài công lập, các lớp mẫu giáo độc lập: Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để xây dựng kế hoạch tuyển sinh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

II. ĐỐI TƯỢNG, CHỈ TIÊU, ĐỊA BÀN TUYỂN SINH

1. Huy động trẻ vào trường mầm non:

1.1. Tuyển sinh lớp 5 tuổi:

Huy động 100% trẻ 5 tuổi (sinh năm 2019) đang cư trú trên địa bàn vào học các trường mầm non theo tuyến tuyển sinh được quy định trong kế hoạch này.

Đối với các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập tuyển sinh trẻ 5 tuổi phải thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục mầm non 5 tuổi theo quy định hiện hành.

1.2. Tuyển sinh các lớp mầm non khác:

Sau khi tuyển hết trẻ em 5 tuổi, căn cứ điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (giáo viên, phòng học) của từng trường để tuyển sinh trẻ lớp 4 tuổi, 3 tuổi và nhà trẻ.

Địa bàn tuyển sinh trẻ 3, 4 tuổi và nhà trẻ thực hiện theo địa bàn được phân công đối với lớp mẫu giáo 5 tuổi.

2. Tuyển sinh vào lớp 1:

Huy động 100% trẻ 6 tuổi (sinh năm 2018) đang cư trú trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa theo vùng tuyển sinh quy định trong kế hoạch này.

Không nhận học sinh học trước tuổi. Đảm bảo 100% học sinh lớp 1 được học 2 buổi/ngày để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Tuyển sinh vào lớp 6:

Huy động 100% học sinh trong độ tuổi theo quy định, đang cư trú trên địa bàn thành phố và đã hoàn thành chương trình tiểu học được tuyển vào lớp 6 tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn thành phố theo vùng tuyển sinh quy định trong kế hoạch này.

III. DỰ KIẾN QUY MÔ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ PHÒNG HỌC, ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN NĂM HỌC 2024-2025:

1. Quy mô phát triển:

Năm học 2024-2025, thành phố có 37 trường học (trong đó có 07 trường mầm non ngoài công lập), 17 nhóm trẻ và lớp mẫu giáo độc lập. Có khoảng 16.965 học sinh, tăng 334 học sinh so với năm học 2023-2024; cụ thể:

- Số học sinh học ở trường công lập 15.765 em, cụ thể như sau:

+ Giáo dục mầm non công lập: Có 11 trường, 2.465 trẻ mầm non, tăng 98 trẻ so với năm học 2023-2024.

+ Giáo dục tiểu học: Có 14 trường có cấp tiểu học; 7.699 học sinh, tăng 27 học sinh so với năm học 2023-2024.

+ Giáo dục trung học cơ sở: Có 08 trường có cấp trung học cơ sở; 5.601 học sinh, tăng 209 học sinh so với năm học 2023-2024.

- Số học sinh ở các cơ sở giáo dục ngoài công lập khoảng 1.200 học sinh.

2. Phòng học (trường công lập):

Tổng số phòng học năm học 2024-2025 ở các trường công lập là 473 phòng học. Số phòng học cơ bản đáp ứng để bố trí 01 phòng/01 lớp, số phòng học còn lại là phòng học tin học, các phòng học bộ môn; cụ thể theo bậc học như sau:

- Mầm non: 90 phòng.
- Tiểu học: 261 phòng.
- Trung học cơ sở: 122 phòng.

3. Về giáo viên (trường công lập):

Tổng số giáo viên hiện có 654 giáo viên, chia theo bậc học như sau:

- Bậc mầm non: 167 giáo viên.
- Bậc tiểu học: 289 giáo viên.
- Bậc THCS: 198 giáo viên.

So với quy định tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập và Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập, hiện nay các bậc học chưa đủ định mức người làm việc (nhất là vị trí việc làm giáo viên) để đáp ứng quy mô phát triển giáo dục năm học 2024-2025.

IV. HÌNH THỨC, THỜI GIAN VÀ QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ TUYỂN SINH

1. Hình thức tuyển sinh

Tất cả các trường ở các cấp học đều tuyển sinh theo hình thức xét tuyển với tinh thần tuyển tối đa số học sinh trong độ tuổi theo địa bàn được phân công ra lớp. Công tác tuyển sinh năm học 2024-2025 được tiến hành trong 01 đợt.

2. Thời gian tuyển sinh

Trước ngày 15/6/2024: Mỗi cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông thành lập 01 Hội đồng tuyển sinh, xây dựng kế hoạch tuyển sinh cụ thể của đơn vị mình, trình phê duyệt. Hồ sơ trình phòng Giáo dục và Đào tạo bao gồm: *Tờ trình; Kế hoạch tuyển sinh năm học 2024-2025 của Hội đồng trường; Quyết định của Hiệu trưởng về thành lập Hội đồng tuyển sinh.*

Từ ngày 15/6 đến ngày 30/6/2024: Các trường thông báo rộng rãi kế hoạch tuyển sinh của trường cho các bậc phụ huynh học sinh được biết.

Từ ngày 01/7 đến ngày 15/7/2024: Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông tiếp nhận hồ sơ.

Từ ngày 16/7 đến ngày 20/7/2024: Hội đồng tuyển sinh các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông tổ chức xét tuyển và báo cáo kết quả về phòng Giáo dục và Đào tạo.

Chậm nhất ngày 31/7/2024: Các trường công bố kết quả tuyển sinh.

** Ghi chú: Quá thời gian tuyển sinh, nếu còn học sinh đến nộp hồ sơ xét thì các trường lập danh sách và báo cáo về phòng Giáo dục và Đào tạo để tiếp tục chỉ đạo, xử lý.*

3. Hồ sơ tuyển sinh:

Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

Mã số định danh cá nhân đối với trẻ em dưới 14 tuổi.

Học bạ tiểu học (hoặc các hồ sơ có giá trị thay thế học bạ) đối với học sinh nhập học vào lớp 6.

4. Hội đồng tuyển sinh:

Mỗi cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông thành lập 01 Hội đồng tuyển sinh làm nhiệm vụ tuyển sinh, thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn này và các quy định hiện hành. Hội đồng tuyển sinh do Hiệu trưởng nhà trường quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng tuyển sinh gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng nhà trường.
- Phó chủ tịch: Phó Hiệu trưởng.
- Thư ký, kỹ thuật viên tin học: Thư ký Hội đồng nhà trường.
- Các Ủy viên: Chủ tịch Công đoàn cơ sở, tổng phụ trách Đội, các tổ trưởng chuyên môn, giáo viên dự kiến phân công chủ nhiệm lớp tuyển mới và một số thành viên khác trong nhà trường.
- Mời đại diện UBND và Công an phường, xã phụ trách quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, quản lý cơ sở dữ liệu về cư trú.
- Mời đại diện Tổ trưởng các tổ dân phố, thôn, bon (chia theo địa bàn tuyển sinh).

Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên (hoặc nhóm) để thực hiện công tác tuyển sinh.

**** Một số yêu cầu đối với quá trình thực hiện công tác tuyển sinh***

- Quá trình xét tuyển phải được thực hiện chặt chẽ, nội dung ghi trong biên bản cần thể hiện các nội dung: Số học sinh đã nhận theo địa bàn phân tuyển tuyển sinh; số học sinh trong tuyển tuyển sinh nộp hồ sơ sau thời gian quy định, nêu lý do; các trường hợp khác...

- Về báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh, đề nghị các trường báo cáo rõ nội dung: Tổng số hồ sơ đã nhận; tổng số học sinh được duyệt vào học tại trường; tổng số học sinh không được duyệt, phân tích về tình hình học sinh không được duyệt; nhận xét, đánh giá ưu khuyết điểm, kiến nghị, đề xuất nếu có...

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện tốt công tác tuyển sinh theo Kế hoạch này; phê duyệt kế hoạch tuyển sinh, kết quả tuyển sinh của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

Tổ chức kiểm tra công tác tuyển sinh ở các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa.

Thông kê, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất cho UBND thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông theo quy định.

Tham mưu khen thưởng, xử lý vi phạm trong việc thực hiện công tác tuyển sinh của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

2. Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc phạm vi quản lý:

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2024-2025, niêm yết công khai tại bản tin và website của trường; phối hợp chặt chẽ với UBND các phường, xã và các đơn vị liên quan tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân và học sinh về kế hoạch tuyển sinh, phạm vi tuyển sinh bằng nhiều hình thức kể cả thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng và tổ chức vận động tới đa các đối tượng trong độ tuổi ra lớp, đặc biệt là các trường ở vùng có người dân tộc thiểu số sinh sống, vùng dân cư thưa, xa trung tâm, trường học; tuyển sinh học sinh khuyết tật có nhu cầu vào học; bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục trên địa bàn được phân công.

Thực hiện tốt công tác điều tra, tuyên truyền, vận động học sinh trong độ tuổi ra lớp theo địa bàn được phân công trước khi thực hiện công tác tuyển sinh; thực hiện tốt việc công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và cam kết chất lượng giáo dục của nhà trường để phụ huynh học sinh được biết.

Hướng dẫn, chỉ đạo Hội đồng tuyển sinh làm tốt công tác hướng dẫn, tư vấn cho phụ huynh học sinh trong quá trình điều tra, vận động và tiếp nhận hồ sơ.

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh của trường mình (trong đó nêu rõ phương án xét chọn học sinh), trình phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố phê duyệt.

Thực hiện xét tuyển theo quy định; tiếp nhận khiếu nại, giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết; tự kiểm tra hoạt động tuyển sinh (kiểm tra nội bộ); lưu trữ hồ sơ theo quy định của pháp luật; thực hiện công tác thông kê, báo cáo về phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

3. Các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, các lớp mẫu giáo độc lập:

Các trường mầm non ngoài công lập: Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, xây dựng kế hoạch tuyển sinh của nhà trường trình phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố phê duyệt trước khi thực hiện công tác tuyển sinh.

Các lớp mẫu giáo độc lập: Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, xây dựng kế hoạch tuyển sinh, trình UBND phường, xã phê duyệt trước khi thực hiện công tác tuyển sinh.

4. UBND các phường, xã:

Tăng cường công tác tuyên truyền, huy động tối đa người trong độ tuổi đi học để bảo đảm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn.

Chỉ đạo Công an phường, xã phối hợp, hỗ trợ các trường học khai thác thông tin cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Hướng dẫn thực hiện và phê duyệt kế hoạch tuyển sinh của các lớp mẫu giáo độc lập trên địa bàn phường, xã.

Kiểm tra, giải quyết khiếu nại về công tác tuyển sinh trên địa bàn theo quy định của pháp luật./.



Phụ lục I
PHÂN VÙNG TUYỂN SINH HUY ĐỘNG TRẺ RA LỚP VÀ TUYỂN SINH
VÀO CÁC LỚP ĐẦU CẤP NĂM HỌC 2024-2025 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH
PHỐ GIA NGHĨA

(Kèm theo Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa)

STT	Đơn vị	Vùng tuyển sinh
01	Mầm non Sơn Ca	Tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 5, phường Nghĩa Đức.
02	Mầm non Tân Lập Thành	Tổ dân phố 1, 2, 3, phường Nghĩa Trung. Tổ dân phố 5, phường Nghĩa Tân.
03	Mầm non Hoa Bưởi	Tổ dân phố 1, 2, 10 phường Nghĩa Thành, một phần tổ dân phố 3 phường Nghĩa Thành.
04	Mầm non Hoa Cúc	Các thôn: Tân Hòa, Tân Hiệp, Tân Lợi, Tân Bình, xã Đăk R'Moan. Một phần tổ dân phố 8, phường Nghĩa Phú (Khu vực gần cầu Đăk R'Moan).
05	Mầm non Hoa Hồng	Tổ dân phố 4, 5, 6, 7, 8, 9, phường Nghĩa Thành, một phần tổ dân phố 3 phường Nghĩa Thành.
06	Mầm non Hoa Hướng Dương	Các thôn: Tân An, Tân Phương, Tân Phú, bon Đăk R'Moan, xã Đăk R'Moan.
07	Mầm non Hoa Lan	Tổ dân phố 4, 5, 6, phường Nghĩa Trung, một phần tổ dân phố 3 phường Nghĩa Trung; Một phần thôn: Nghĩa Thắng, Nghĩa Thuận, Đồng Tiến, Nam Rạ và một phần thôn Cây Xoài, xã Đăk Nia. Một phần tổ dân phố 3, 5, phường Nghĩa Đức (nếu phụ huynh có nhu cầu).
08	Mầm non Họa Mi	Một phần thôn: Nghĩa Thắng, Nghĩa Hòa, Nghĩa Thuận, Đồng Tiến, Nam Rạ và các thôn, bon còn lại của xã Đăk Nia.
09	Mầm non Hoa Phượng Vàng	Tổ dân phố 6, 7, 8 và một phần tổ dân phố 5 phường Nghĩa Phú (đoạn khu vực cầu vượt Quốc lộ 14 bán kính 50m). Tổ dân phố 1, 2, 3, 4, và 6, phường Nghĩa Tân.
10	Mầm non Hoa Sen	Phường Quảng Thành.
11	Mầm non Hoa Anh Đào	Tổ dân phố 1, 2, 3, 4 và một phần tổ dân phố 5, phường Nghĩa Phú.
12	Tiểu học Võ Thị Sáu	- Tổ dân phố 1, 2, 3 và một phần tổ dân phố 4, phường Nghĩa Thành. - Một phần tổ dân phố 10 phường Nghĩa Thành (từ nút giao thông đường 23/3 giao với đường Hai Bà Trưng đến nút giao thông giao với Quốc lộ 14 mới). - Tổ dân phố 1 và 2 phường Nghĩa Tân.
13	Tiểu học Phan Chu Trinh	- Tổ dân phố 4, 5 phường Nghĩa Phú. - Một phần tổ dân phố 10, phường Nghĩa Thành

		(từ bên xe cũ trở về trường tiểu học Phan Chu Trinh - địa điểm mới). - Một phần thôn Tân Bình và một phần thôn Tân Lợi, xã Đăk R'Moan.
14	Tiểu học Lê Hồng Phong	- Tổ dân phố 5, 6, 7, 8, 9, phường Nghĩa Thành và một phần tổ dân phố 4, phường Nghĩa Thành. - Tổ dân phố 2, 3 phường Nghĩa Phú.
15	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	- Tổ dân phố 1, 4 và một phần tổ dân phố 2 (từ Nhà khách T79 trở về trường TH Nguyễn Thị Minh Khai) phường Nghĩa Đức. - Tổ dân phố 2, phường Nghĩa Trung; Một phần tổ dân phố 1, phường Nghĩa Trung (gồm cụm dân cư số 1, 2, 3, 4, một phần cụm dân cư số 6); Một phần tổ dân phố 3 phường Nghĩa Trung (từ khu vực nút giao thông đèn xanh, đèn đỏ đường 23/3 trở về phía cầu Đăk Nông).
16	Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	- Tổ dân phố 6, 7 và một phần tổ dân phố 8 phường Nghĩa Phú. - Tổ dân phố 3, 4, 6, phường Nghĩa Tân.
17	Tiểu học N' Trang Long	- Tổ dân phố 5 phường Nghĩa Tân. Một phần thôn Cây Xoài, xã Đăk Nia. - Một phần tổ dân phố 1 phường Nghĩa Trung (gồm cụm dân cư số 5, 7, một phần cụm dân cư số 6).
18	Tiểu học Trần Quốc Toàn	- Tổ dân phố 5, 6 phường Nghĩa Trung và một phần thôn Nghĩa Thuận, xã Đăk Nia (từ cây xăng Duy Hùng trở về phía phường Nghĩa Trung).
19	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	- Các thôn: Nghĩa Hoà, Đồng Tiến và bon Phai Kol Pru Đăng, một phần thôn Nghĩa Thuận (từ cây xăng Duy Hùng trở về phía cầu Đăk Nia) và một phần thôn Cây Xoài, xã Đăk Nia.
20	Tiểu học Tô Hiệu	- Thôn Đăk Tân, xã Đăk Nia. - Bon Srê Ú và thôn Phú Xuân, xã Đăk Nia.
21	Tiểu học Thăng Long	- Tổ dân phố 3, 5 phường Nghĩa Đức. - Một phần tổ dân phố 2 phường Nghĩa Đức (từ Nhà khách T79 đi về hướng xã Đăk Ha). - Tổ dân phố 4, phường Nghĩa Trung và một phần tổ dân phố 3, phường Nghĩa Trung (từ nút giao thông đèn xanh đèn đỏ trở ra khu vực Quốc lộ 28). - Thôn Nam Rạ, xã Đăk Nia.
22	Tiểu học Hà Huy Tập	- Toàn bộ phường Quảng Thành. - Tổ dân phố 1, phường Nghĩa Phú.
23	Trung học cơ sở Nguyễn Bình Khiêm	- Các tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 6, phường Nghĩa Tân. - Các tổ dân phố 4, 5, 6, 7 và một phần tổ dân phố 8, phường Nghĩa Phú. - Tổ dân phố 1, 2, 3 và tổ dân phố 10, phường Nghĩa Thành.

24	Trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành	Các tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 5, phường Nghĩa Đức. Các tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 5, 6, phường Nghĩa Trung. Tổ dân phố 5, phường Nghĩa Tân. Từ cổng chào thôn Nam Rạ, xã Đăk Nia về phía ngã tư Bà Mù, phường Nghĩa Đức.
25	Trung học cơ sở Trần Phú	- Các tổ dân phố 4, 5, 6, 7, 8, 9, phường Nghĩa Thành. - Các tổ dân phố 2, 3, 4 phường Nghĩa Phú.
26	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Các thôn: Nghĩa Hòa, Nghĩa Thắng, Nghĩa Thuận, Đồng Tiến, Nam Rạ, Cây Xoài và bon Phai Kol Pru Đăng, xã Đăk Nia. Một phần tổ dân phố 5, 6 (gần cầu Đăk Mul), phường Nghĩa Trung. Từ cổng chào thôn Nam Rạ, xã Đăk Nia về cổng trường Phan Bội Châu.
27	Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	Toàn bộ phường Quảng Thành. Tổ dân phố 1, phường Nghĩa Phú. Tổ dân phố 9, phường Nghĩa Thành (đối với học sinh có nguyện vọng).
28	Tiểu học và trung học cơ sở Bế Văn Đàn	Các thôn: Tân An, Tân Phương, Tân Phú và bon Đăk R'Moan, xã Đăk R'Moan.
29	Tiểu học và Trung học cơ sở Trần Văn Ơn	Các bon: Tinh Wel đom, Bu Sóp; N'Jriêng, S'Rê Ú; thôn Đăk Tân và thôn Phú Xuân, xã Đăk Nia.
30	Tiểu học và Trung học cơ sở Phan Đình Giót	Các thôn: Tân Hòa, Tân Hiệp, Tân Lợi, Tân Bình, xã Đăk R'Moan. Một phần tổ dân phố 8, phường Nghĩa Phú.

Phụ lục II
BẢNG TỔNG HỢP CHỈ TIÊU TUYỂN SINH CÁC LỚP MẦM NON NĂM
HỌC 2024-2025 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
(Kèm theo Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa)

STT	Trường	Số học sinh mầm non năm học 2023-2024				Giao chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2024-2025
		Nhà trẻ	Mầm	Chồi	Lá	
01	Mầm non Sơn Ca	32	50	64	64	220
02	Mầm non Tân Lập Thành	0	32	35	59	150
03	Mầm non Hoa Bưởi	0	67	85	123	275
04	Mầm non Hoa Cúc	20	26	49	32	135
05	Mầm non Hoa Hồng	0	49	85	80	210
06	Mầm non Hoa Hướng Dương	0	17	24	37	100
07	Mầm non Hoa Lan	11	44	98	96	250
08	Mầm non Họa Mi	0	33	121	118	280
09	Mầm non Hoa Phượng Vàng	0	135	196	224	555
10	Mầm non Hoa Sen	0	35	70	85	210
11	Mầm non Hoa Anh Đào	16	20	16	19	80
Tổng cộng		79	508	843	937	2.465

* 07 trường mầm non ngoài công lập, 17 nhóm trẻ/lớp mẫu giáo độc lập: tuyển sinh theo nhu cầu và tình hình cơ sở vật chất và giáo viên hiện có.



Phụ lục III
BẢNG TỔNG HỢP CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 1
NĂM HỌC 2024-2025 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
(Kèm theo Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa)

STT	Trường	Số học sinh Tiểu học năm học 2023-2024					Giao chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2024-2025	
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Tổng số	Học sinh lớp 1
01	Tiểu học Võ Thị Sáu	203	186	209	193	204	966	175
02	Tiểu học Phan Chu Trinh	86	71	92	77	86	416	90
03	Tiểu học Lê Hồng Phong	172	167	204	151	159	866	172
04	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	221	233	277	214	237	1120	175
05	Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	221	219	186	167	86	968	175
06	Tiểu học N' Trang Long	32	29	21	28	15	145	35
07	Tiểu học Trần Quốc Toàn	82	83	74	57	48	381	85
08	Tiểu học Nguyễn Việt Xuân	65	75	76	69	85	350	65
09	Tiểu học Tô Hiệu	50	45	64	43	50	252	50
10	Tiểu học Thăng Long	222	201	226	205	208	1029	175
11	Tiểu học Hà Huy Tập	85	99	101	87	82	462	90
12	Tiểu học và trung học cơ sở Bế Văn Đàn	24	44	41	41	40	185	35
13	Tiểu học và trung học cơ sở Trần Văn Ôn	53	45	39	49	40	246	60
14	Tiểu học và trung học cơ sở Phan Đình Giót	79	48	56	60	68	313	70
Tổng cộng		1595	1545	1666	1441	1408	7699	1452

* Tổng số học sinh 5 tuổi năm học 2023-2024 tại các trường mầm non công lập và các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố: **1.452 học sinh.**

thư

Phụ lục IV
BẢNG TỔNG HỢP CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 6
NĂM HỌC 2023-2024 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
(Kèm theo Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa)

STT	Trường	Số học sinh trung học cơ sở năm học 2023-2024				Giao chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2024-2025	
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9	Tổng số	Học sinh lớp 6
01	Trung học cơ sở Nguyễn Bình Khiêm	515	443	306	378	1744	480
02	Trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành	494	397	317	367	1658	450
03	Trung học cơ sở Trần Phú	246	193	152	185	816	225
04	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	134	115	89	117	463	125
05	Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	66	70	61	88	267	70
06	Tiểu học và trung học cơ sở Bé Văn Đàn	44	42	27	39	153	40
07	Tiểu học và trung học cơ sở Trần Văn Ôn	69	74	61	58	244	40
08	Tiểu học và trung học cơ sở Phan Đình Giót	86	48	52	59	256	70
Tổng cộng		1654	1382	1065	1291	5601	1500

* Chỉ tiêu Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông giao tại Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông là **1.500** học sinh.

